

Số: 04/2018/QĐST-KDTM

Quận Lê Chân, ngày 09 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2018/TLST-KDTM ngày 11 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q.D; Địa chỉ: Số 28C-28D B.T, phường H.B, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến D – Chủ tịch HĐQT;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đình C-Giám đốc Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Q.D; địa chỉ: Tầng 7 số 444 H.H.T, phường B, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (theo văn bản ủy quyền số 76/2017/QĐUQ-HĐQT ngày 10/11/2017);

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn K và ông Mai Anh T, Chuyên viên xử lý-Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Q.D; địa chỉ: Tầng 7 số 444 H.H.T, phường B, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (theo văn bản ủy quyền số 14/2018/QĐUQ-HĐQT ngày 18/4/2018).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lê Trung K; cùng trú tại: Số 11 H.Q, phường H.N, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Trường T; trú tại: Số 10/801 (số cũ) 19/801 (số mới) T.Đ.T, phường S.D, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lê Trung K có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP Q.D số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 01/11/2018 là 2.673.707.647đ (Hai tỷ, sáu trăm bảy mươi ba triệu, bảy trăm linh bảy nghìn, sáu trăm bốn mươi bảy đồng); trong đó:

Tiền nợ gốc là: 1.196.000.000đ;

Tiền nợ lãi trong hạn là: 91.516.667đ;

Tiền nợ lãi quá hạn là: 1.386.190.980đ.

Ông Lê Trung K và bà Nguyễn Thị Kim T phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 02 tháng 11 năm 2018 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 001/13/HĐTD/105-XX ngày 01 tháng 4 năm 2013 ký kết giữa ông K, bà T với Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Trong trường hợp bà T, ông K không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm:

Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 84, tờ bản đồ số 63, diện tích thửa đất: 77m²; địa chỉ thửa đất: Số 10 ngõ 801 (cũ) nay là 19/801 (số mới) T.Đ.T, phường S.D, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; Đã được Ủy ban nhân dân quận Hồng bàng, thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 53904Y ngày 13/3/2008; tên người sử dụng đất là ông Nguyễn Trường T nhận quyền sử dụng đất do vợ là Đinh Thị H tặng theo Hợp đồng cho QSDĐ được UBND phường Sở Dầu xác nhận ngày 05/5/2008 (Hợp đồng thế chấp số 001/11/HĐTC-BĐS/105-XX ngày 14-3-2011).

Nếu giá trị tài sản thế chấp sau khi phát mại không đủ để thanh toán khoản nợ trên thì ông K, bà T phải có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Q.D đến khi xong hết nợ; trường hợp số tiền của tài sản thế chấp sau khi phát mại đã thanh toán hết cho Ngân hàng TMCP Q.D còn thừa thì trả lại ông Nguyễn Trường T.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lê Trung K phải chịu 42.737.078đ (Bốn mươi hai triệu, bảy trăm ba mươi bảy nghìn, không trăm bảy mươi tám đồng) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước;

Trả lại Ngân hàng TMCP Q.D số tiền 40.684.692đ (Bốn mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi bốn nghìn, sáu trăm chín mươi hai đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012764 ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận Lê Chân;
- Chi cục THADS Q. Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Lộc